

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Số: 62 /2025 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình biến động trên báo cáo kết
quả kinh doanh hợp nhất 6 tháng đầu năm
2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2025	6 tháng đầu năm 2024	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	2.136.490.836.035	2.248.118.080.201	(111.627.244.166)	(4,97)
11	Giá vốn hàng bán	1.592.986.048.638	1.621.105.191.243	(28.119.142.605)	(1,73)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	543.504.787.397	627.012.888.958	(83.508.101.561)	(13,32)
21	Doanh thu tài chính	73.701.274.262	61.866.695.292	11.834.578.970	19,13
22	Chi phí tài chính	27.973.967.144	25.085.602.924	2.888.364.220	11,51
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	18.890.693.503	18.158.261.016	732.432.487	4,03
25	Chi phí bán hàng	104.215.208.398	88.475.407.725	15.739.800.673	17,79
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.642.135.525	31.455.263.097	186.872.428	0,59
31	Thu nhập khác	194.242.351	493.311.344	(299.068.993)	(60,62)
32	Chi phí khác	5.850.849.563	2.867.090.839	2.983.758.724	104,07
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	447.718.143.380	541.489.531.009	(93.771.387.629)	(17,32)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	71.972.279.736	87.346.930.595	(15.374.650.859)	(17,60)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1.070.295.175	(1.839.857.324)	2.910.152.499	(158,17)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	374.675.568.469	455.982.457.738	(81.306.889.269)	(17,83)



II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2025 theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 111.627.244.166 đồng (4,97%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 28.119.142.605 đồng (1,73%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 83.508.101.561 đồng (13,32%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 11.834.578.970 đồng (19,13%), nguyên nhân:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 22.312.294.495 đồng.

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 10.477.715.525 đồng.

4. Chi phí tài chính tăng 2.888.364.220 đồng (11,51%), nguyên nhân chính do:

- Chi phí lãi vay tăng 732.432.487 đồng.

- Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 1.792.987.389 đồng.

5. Chi phí bán hàng tăng 15.739.800.673 đồng (17,79%), nguyên nhân chính:

- Chi phí vận chuyển, xếp dỡ, chuyển phát nhanh tăng 2.105.687.956 đồng

- Chi phí đóng hàng tăng 4.674.748.662 đồng

- Chi phí lương bán hàng tăng 683.550.576 đồng.

- Chi phí bán hàng khác tăng 8.275.813.479 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 186.872.428 đồng (0,59%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 93.771.387.629 đồng (17,32%), lợi nhuận sau thuế giảm 81.306.889.269 đồng (17,83%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng giảm; chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính tăng.

Xin chân thành cảm ơn./.

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Trí Dũng

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT. TCKT